

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 54/2018/HSST

Ngày 28/8/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phương Phú**

Ông **Phan Đình Trung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị Bích N, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 27/8/1963 tại xã T, huyện C, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh NA; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông Phan Xuân Đ và Nguyễn Thị M (đã chết) Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có chồng Nguyễn Khắc M (đã chết); Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018 đến ngày 01/3/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Bảo lĩnh” Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990, trú tại: Xóm X, xã T, huyện AS, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 13/01/2018 đến ngày 30/01/2018 có Phạm Thị D; Nguyễn Thị M và Lê Thị A đến nhà Phan Thị Bích N xin ở để bán dâm thì được N đồng ý. Giữa Phan Thị Bích N và gái bán dâm thỏa thuận mỗi gái bán dâm được Ngọc phân cho 01 phòng ngủ của nhà mình ở dãy phòng phía bên trái để ở và bán

dâm. Việc ăn ở do N đảm bảo không mất tiền, giá mỗi lần bán dâm 200.000 đồng do gái bán dâm thu sau đó chia cho N một nửa.

Ngày 30/01/2018 có Vi Văn H; Nguyễn Đình Đ; Trần Văn T và Kha Văn V, sau khi đi chơi uống rượu tại thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn đã rủ nhau về huyện Thanh Chương để tìm gái bán dâm với mục đích mua dâm. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/01/2018 thì Trần Văn T, Kha Văn V, Vi Văn H và Nguyễn Đình Đ đến quán cà phê của Phan Thị Bích N thì cả nhóm gặp một nhân viên ở quán là Phạm Thị D đang ở sân nhà Phan Thị Bích N. Khi vào đến sân Trần Văn T hỏi “Có con em mô mới không?”. D nói “ không, có 03 em cũ”. T nói “Cũ cũng được”. Phạm Thị D nói “Ba em đi ba người, còn một người đi sau cũng được” Lúc này Phạm Thị D gọi Nguyễn Thị M và Lê Thị D ra để bán dâm. T đồng ý và hỏi “Một lần đi bao nhiêu?”. D trả lời “Hai trăm ngàn”. Sau khi thỏa thuận xong thì Phạm Thị D vào bán dâm cho Vi Văn H; Nguyễn Thị M vào phòng bán dâm cho Trần Văn T và Lê Thị D vào phòng bán dâm cho Trần Đình Đ, khi cả 03 đôi đang mua, bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại Phan Thị Bích N số tiền 500.000 đồng; thu giữ từ Nguyễn Thị M 500.000 đồng; thu giữ trên người Phạm Thị D 200.000 đồng; thu giữ trên người Lê Thị D 100.000 đồng; thu giữ trong người Nguyễn Đình Đ 300.000 đồng; thu giữ trên người Trần Văn T 300.000 đồng và 03 Bao cao su đã qua sử dụng.

Ngày 05/02/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương ra quyết định trưng cầu giám định số tiền thu giữ của Nguyễn Thị M, Trần Văn T, Phạm Thị D, Lê Thị D, Nguyễn Đình Đ, Phan Thị Bích N. Tại bản kết luận giám định số 94/KL-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: các tờ tiền gửi đến giám định đều là tiền thật

Trong quá trình điều tra số tiền 300.000 đồng thu giữ trong người Nguyễn Đình Đ; 300.000 đồng thu giữ trên người Trần Văn T không liên quan đến hoạt động mại dâm nên đã được trả lại cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 37/VKS -HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Thị Bích N về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có đủ căn cứ chứng minh khách mua dâm là một nhóm người đi cùng nhau để mua dâm và do Trần Đình T đứng ra thỏa thuận mua dâm một lần với gái mại dâm. Do đó tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An rút quyết định truy tố đối với Phan Thị Bích N về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015. Quyết định truy tố Phan Thị Bích N về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phan Thị Bích N về tội "Chứa mại dâm". Áp dụng khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Phan Thị Bích N mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đồng là tiền do phạm tội mà có. Trả lại Phan Thị Bích N 400.000đồng; trả lại Nguyễn Thị M 300.000đồng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Bích N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Bích N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/01/2018, Phan Thị Bích N đã dùng phòng ở của nhà mình ở xóm Xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh NA cho Lê Thị D, Phạm Thị D và Nguyễn Thị M bán dâm cho một nhóm người do Trần Đình T đứng ra thỏa thuận mua dâm gồm có Nguyễn Đình Đ, Vi Văn H và Trần Đình T thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Phan Thị Bích N đã thu lợi bất chính từ việc mua, bán dâm với số tiền là 100.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An rút quyết định truy tố đối với Phan Thị Bích N về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, truy tố Phan Thị Bích N về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 15 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, cụ thể ngày 10/6/2018 bị cáo đã cung cấp thông tin chính xác công giúp đỡ Phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh

Nghệ An bắt thành công đối tượng bị truy nã Nguyễn Đình P bị truy nã về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được Phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Nghệ An xác nhận và có công văn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo là ông Phan Xuân Đ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 03 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn*) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Số tiền thu tại bị cáo 400.000đồng và thu tại Nguyễn Thị Mai 300.000đồng không liên quan đến việc phạm tội do đó trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Lê Thị D, Phạm Thị D và Nguyễn Thị M là người bán dâm; Nguyễn Đình Đ, Vi Văn H và Trần Văn T là người mua dâm, hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Thanh Chương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Bích N phạm tội “Chứa mại dâm”

2. Xử phạt: Phan Thị Bích N **18** (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018 đến ngày 01/3/2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong, dán kín bên trong mỗi phong bì có chứa 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng. (*Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An*)

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn*) (*Chi tiết vật chứng theo biên bản niêm phong vật chứng, tài sản ngày 15/6/2018; Biên bản giao nhận tài sản ngày 18/6/2018; Phiếu nhập kho ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An*)

Trả lại cho bị cáo Phan Thị Bích N số tiền 400.000đồng (*Bốn trăm*); trả lại chị Nguyễn Thị M số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn*) (*Chi tiết vật chứng theo biên*

bản niêm phong vật chứng, tài sản ngày 15/6/2018; Biên bản giao nhận tài sản ngày 18/6/2018; Phiếu nhập kho ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)

4. Về án phí: Bị cáo Phan Thị Bích N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã M, huyện Y (thay thông báo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

